

Số: **2506**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **17** tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP
ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo
của cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ
tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP
ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ
quan hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị định
số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế
độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ
trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện,
thị xã và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định
này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBNDTP;
- Các Sở, Ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBND: CVC, các PCVP,
các Phòng: TKBT, HCTC, TH, KSTTHC,
TTTHCB, NC;
- Lưu: VT, KSTTHC (2b).Đ.



Nguyễn Đức Chung

3215 (136)

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ
quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước
thuộc thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2506~~/QĐ-UBND ngày ~~17~~ tháng 5 năm 2019
của Chủ tịch UBND Thành phố)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung thuộc trách nhiệm của Thành phố đã được xác định trong Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 09/2019/NĐ-CP).

2. Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP trên địa bàn Thành phố.

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch và các văn bản triển khai thực hiện Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Triển khai xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố.

3. Tổ chức quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Kế hoạch này.

Các nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2019-2021, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của cơ quan, địa phương mình.

3. Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức phổ biến và phối

hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền hiệu quả việc thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này.

4. Văn phòng UBND Thành phố có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND Thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

5. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên theo định mức của các cơ quan quản lý nhà nước của Sở, Ban, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

6. Kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, Hệ thống thông tin báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu, công nghệ thông tin và pháp luật khác có liên quan. Ưu tiên lựa chọn hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin để triển khai nhiệm vụ được giao./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 09/2019/NĐ-CP;
QUYẾT ĐỊNH SỐ 451/QĐ-TTg
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2506~~ 2506/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019
của Chủ tịch UBND Thành phố)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	XÂY DỰNG, BAN HÀNH KẾ HOẠCH VÀ BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH				
1.	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, Ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp	Trước 15/5/2019	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố.
2.	Rà soát, ban hành Quyết định quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý theo địa bàn và công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ tại Quyết định.	Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Văn phòng UBND Thành phố	Các cơ quan liên quan	Ban hành Quyết định trước 01/6/2019 và công bố danh mục chế độ báo cáo trước 15/6/2019	Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố và Danh mục chế độ báo cáo định kỳ được công bố.
3.	Thường xuyên rà soát chế độ báo cáo để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, đáp ứng các nguyên tắc và yêu cầu của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.	Các Sở, Ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp	Các cơ quan liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Các văn bản quy phạm pháp luật có quy định chế độ báo cáo theo thẩm quyền.
4.	Công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc lĩnh vực quản lý (đối với Sở, ban, ngành) và báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý theo địa bàn.	Các Sở, Ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân	Văn phòng UBND Thành phố	Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày văn bản quy định chế	Danh mục chế độ báo cáo định kỳ công bố trên Cổng/Trang Thông tin

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
		các cấp		độ báo cáo có hiệu lực thi hành	điện tử của cơ quan, đơn vị
II	TRIỂN KHAI XÂY DỰNG, VẬN HÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN BÁO CÁO QUỐC GIA				
	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố đảm bảo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Sở Thông tin và truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố và cơ quan liên quan	Tháng 3 năm 2020	Hệ thống thông tin báo cáo tại Thành phố được hoàn thiện và đi vào vận hành.
III	TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, HƯỚNG DẪN VÀ KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 09/2019/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH NÀY				
1.	Hướng dẫn, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các cấp	Từ tháng 4 năm 2020 và định kỳ hàng năm	Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch.
2.	Tuyên truyền, phổ biến về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Thành phố; tuyên truyền các quy định về chế độ báo cáo đến các đối tượng thực hiện báo cáo.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các cấp; Cơ quan thông tấn báo chí	Nhiệm vụ thường xuyên	Các nội dung liên quan được tổ chức tuyên truyền, phổ biến với các hình thức khác nhau phù hợp với từng loại đối tượng.
3.	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, Kế hoạch này và việc triển khai xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo trên địa bàn Thành phố.	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các cấp	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố.

PHỐ